

Số: /BC-SYT

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác thanh tra năm 2024

(số liệu tính từ ngày 15/12/2023 - 14/12/2024)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thanh tra hành chính

Số liệu tại các biểu số: 01/TTr, 02/TTr, 02/QLNN

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra (Biểu số 01/TTr):

Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: 05 cuộc; trong đó:

- Số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang: 01 cuộc;
- Số cuộc triển khai trong kỳ: 04 cuộc;
- Số cuộc theo kế hoạch: 04 cuộc;
- Số cuộc đột xuất: Không.

b) Kết luận thanh tra (Biểu số 01/TTr):

- Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra: 04 cuộc (có 01 cuộc kỳ trước chuyển sang); trong đó, số cuộc chậm ban hành kết luận thanh tra: Không.

- Số đơn vị được thanh tra (đã ban hành kết luận thanh tra): 04 đơn vị.

- Phát hiện vi phạm:

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, thuộc lĩnh vực: Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp;

+ Số tiền: 160,396 triệu đồng (Một trăm sáu mươi triệu, ba trăm chín mươi sáu ngàn đồng);

+ Đất đai: Không;

+ Tài sản quy thành tiền được phát hiện có vi phạm: Không.

- Kiến nghị xử lý vi phạm:

+ Xử lý về kinh tế (thu hồi về ngân sách nhà nước): 160,396 triệu đồng;

+ Xử lý khác về kinh tế: Không.

+ Xử lý trách nhiệm về hành chính (số tổ chức, cá nhân kết luận kiến nghị kiểm điểm làm rõ trách nhiệm): 22 cá nhân;

+ Kiến nghị xử lý hình sự (số vụ, số đối tượng chuyển cơ quan điều tra): Không.

- Kiến nghị hoàn thiện (thêm mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ) cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn

vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra: Không.

- Kiến nghị khác: Không.

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr):

- Số kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo (*tổng số, trong đó có số kết luận được kiểm tra trực tiếp*): 04 kết luận.

- Tiến độ thực hiện kết luận:

+ Số kết luận đã hoàn thành: 02 kết luận;

+ Số kết luận chưa hoàn thành việc thực hiện: 02 kết luận.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị về kinh tế; về trách nhiệm (*xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra*); về hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra:

+ Về kinh tế: Thực hiện hoàn thành 03 kiến nghị; thực hiện chưa hoàn thành: Không.

+ Trách nhiệm về hành chính: Thực hiện hoàn thành 02 kiến nghị; thực hiện chưa hoàn thành: 02 kiến nghị.

+ Kiến nghị xử lý hình sự: Không.

- Kiến nghị về hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra: Không.

- Thực hiện các kiến nghị khác: Thực hiện hoàn thành 06 kiến nghị; thực hiện chưa hoàn thành: 09 kiến nghị.

d) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra (Biểu số 02/QLNN)

- Việc triển khai các cuộc thanh tra:

+ Tổng số cuộc thanh tra: Không;

+ Số cuộc đã ban hành kết luận: Không.

- Kết quả thanh tra:

+ Số đơn vị được thanh tra: Không;

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: Không;

+ Kiến nghị xử lý hành chính: Không;

+ Chuyển cơ quan điều tra: Không;

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế: Không;

+ Hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra: Không;

- Kết quả thực hiện kết luận thanh tra:

+ Tổng số kết luận thanh tra trách nhiệm phải thực hiện: Không;

- + Kết quả thực hiện các kiến nghị về trách nhiệm (*hành chính*): Không;
- + Về kinh tế: Không;
- + Về hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra: Không.

đ) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực (*áp dụng đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm*): Nêu rõ số cuộc thanh tra, số đơn vị được thanh tra, nội dung thanh tra chủ yếu, các vi phạm điển hình, kiến nghị xử lý (*về kinh tế, về trách nhiệm, về hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật...*).

- Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng (*Biểu số 03/TTr*): Không;
- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách (*Biểu số 04/TTr*): Không;
- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất (*Biểu số 05/TTr*): Không;
- Lĩnh vực khác: Không.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (*Biểu số 06/TTr, 07/TTr*):

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo

- Tổng số cuộc thực hiện (*theo kế hoạch, đột xuất*): 02 cuộc.
- + Số cuộc theo kế hoạch: 02 cuộc;
- + Số cuộc đột xuất: Không.
- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; kinh doanh dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu, vị thuốc y học cổ truyền, vật tư y tế; dịch vụ thẩm mỹ; an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Số cuộc đã ban hành kết luận (*quyết định*): 02 cuộc;
- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (*đã ban hành kết luận/quyết định*): 05 tổ chức và 359 cá nhân.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 03 tổ chức và 12 cá nhân;
- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không niêm yết giá bán buôn, bán lẻ bằng đồng Việt Nam hoặc niêm yết không đầy đủ, không đúng quy định, không rõ ràng gây nhầm lẫn cho khách hàng tại nơi giao dịch hoặc nơi bán thuốc của cơ sở kinh doanh dược; Không niêm yết công khai chứng chỉ hành nghề Dược đối với trường hợp phải có chứng chỉ hành nghề Dược hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Dược tại cơ sở; vi phạm về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Tổng số tiền vi phạm: 212,5 triệu đồng;
- Số tiền kiến nghị thu hồi (*về ngân sách nhà nước, về tổ chức, đơn vị*): 212,5 triệu đồng;
- Số tiền kiến nghị xử lý khác: Không.
- Về xử lý vi phạm:
- + Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành (*đối với tổ*

chức, cá nhân): 03 quyết định đối với tổ chức và 12 quyết định đối với cá nhân;

+ Số tiền xử phạt vi phạm hành chính (*của tổ chức, của cá nhân*): 212,5 triệu đồng;

+ Xử phạt bằng hình khác (*số tổ chức, cá nhân*): Không;

+ Chuyển cơ quan điều tra xử lý (*số vụ, số đối tượng*): Không.

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế:

+ Số tiền vi phạm đã thu hồi: Không;

+ Số tiền vi phạm đã xử lý khác: Không.

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

+ Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu: 72,5 đồng;

+ Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác: Không.

- Xử lý hình sự: Không.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra (Biểu số 02/QLNN)

- Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra mới được ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ (*Bộ, ngành, tỉnh, thành phố*): Không.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra được tổ chức: Không.

4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN - Áp dụng đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm).

- Số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ: 04 người.

- Số Thanh tra viên chính và tương đương: 01 người.

- Số Thanh tra viên và tương đương: 03 người.

- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ:

+ Số Thanh tra viên chính: 01 người;

+ Số Thanh tra viên: 03 người (*01 người đã được đào tạo nhưng chưa chuyển sang ngạch thanh tra viên*).

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả, tồn tại, hạn chế trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra

1.1. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra:

a) *Ưu điểm*: Sở Y tế đã xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra năm 2024, trình cấp có thẩm quyền từ tháng 11/2024⁽¹⁾ theo đúng quy định.

¹ Công văn số 3998/SYT-TTrS ngày 13/11/2023 của Sở Y tế về việc xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024; Tờ trình số 238/TTr-SYT ngày 19/01/2024 của Sở Y tế về việc đình chính, bổ sung các cuộc thanh tra năm 2024.

b) Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc: Kế hoạch thanh tra năm 2024 được cấp có thẩm quyền phê duyệt ngày 30/4/2024, nên việc triển khai thực hiện kế hoạch chậm hơn so với dự kiến.

1.2. Mức độ hoàn thành kế hoạch thanh tra (số cuộc hoàn thành, số cuộc theo kế hoạch, số cuộc chậm ban hành kết luận thanh tra): 03 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2024 đã ban hành kết luận và 01 cuộc đang triển khai (*dự kiến ban hành kết luận trong tháng 12 năm 2024*).

1.3. Về thanh tra đột xuất, thanh tra lại, thanh tra chuyên đề: Không.

1.4. Về công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra và những nội dung khác có liên quan: Triển khai thực hiện theo đúng quy định.

2. Kết quả, tồn tại, hạn chế trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra: Không.

3. Vai trò của cơ quan thanh tra trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân được thanh tra:

Chưa phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4. Nguyên nhân của những kết quả, của tồn tại, hạn chế: Kế hoạch thanh tra năm 2024 được cấp có thẩm quyền phê duyệt ngày 30/4/2024, nên việc triển khai thực hiện chậm hơn so với dự kiến.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG TÂM TRONG KỲ TIẾP THEO

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025 theo đúng tiến độ kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Không./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Kon Tum;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, TTrS.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh